

Bản án số: 60/2022/HS-ST

Ngày 22-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng;

2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/HSST-QĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn T, sinh năm 2000 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Y; vợ tên Nguyễn Thị M; bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2021 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1994 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L; vợ Nguyễn Cẩm T; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2022 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Vũ Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: Đường 11, phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Minh M, sinh năm 2000; địa chỉ thường trú: Ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1997; địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

2.3. *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Xuân C; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T và Nguyễn Văn T2 là đối tượng nghiện ma túy; loại ma túy mà T và T2 sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). Đầu tháng 7/2021 T bắt đầu mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện để có tiền tiêu xài.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 28/7/2021, do cần ma túy sử dụng nên T2 sử dụng điện thoại di động gọi zalo cho T hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì T đồng ý. Do T2 đang ở trong khu vực phong tỏa dịch bệnh Covid – 19 nên hai bên thỏa thuận T sẽ giao ma túy cho T2 tại chốt kiểm dịch, ma túy bỏ vào trong hộp thuốc nhỏ mắt. Sau khi thỏa thuận với T2 thì T gọi điện cho H (không rõ lai lịch) là người thường bán ma túy đá cho T để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý. H kêu T đến khu vực cây xăng Hưng Lợi thuộc phường K, thị xã Tn để nhận ma túy. T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario màu đỏ đen biển số 83D1 - 249.09 đi từ phòng trọ đến gặp H ở Cây xăng Hưng Lợi. Đến nơi T gặp đối tượng xưng là “lính” của H đưa cho T 03 (Ba) đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, T đưa đối tượng này 300.000 đồng. Sau khi mua xong, T điều khiển xe đi gặp T2, dọc đường T ghé tiệm thuốc tây bên đường mua hộp thuốc nhỏ mắt hiệu “Efticol” rồi bỏ 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh bên trong chứa ma túy đá vào trong hộp thuốc để bán cho T2 còn lại 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh bên trong chứa ma túy đá T bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, bỏ trong hộc phía trước bên trái của xe mô tô đi gặp T2. T2 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh biển số 52Z2 - 8265 đến chốt phong tỏa gặp T mua ma túy. Khi đến điểm hẹn T2 đứng bên trong chốt phong tỏa, T đứng bên ngoài cách nhau khoảng 16m thì T ném hộp thuốc nhỏ mắt vào bên trong cho T2. Ngay lúc này, lực lượng công an phường Khánh Bình trực chốt kiểm dịch đến kiểm tra thì phát hiện bên trong có chứa đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín hai đầu chứa chất tinh thể màu trắng. T và T2 khai là ma túy. Lực lượng công an kiểm tra xe mô tô biển số 83D1 - 249.09 của T phát hiện trong hộc phía trước bên trái của xe mô tô có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có chứa 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín hai đầu. T khai 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh bên trong chứa ma túy đá, T cất giữ

nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện. Sau đó lực công an phường Khánh Bình niêm phong vật chứng đưa T, T2 về trụ sở công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 03 (Ba) đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh; 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh biển số 52Z2 - 8265; số tiền 200.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh (bể màn hình); 01 (Một) xe mô tô hiệu Hoda Vario màu đỏ đen biển số 83D1 - 249.09; 01 (Một) hộp thuốc nhỏ mắt hiệu Efticol; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

Sau đó, Công an phường Khánh Bình lập hồ sơ ban đầu và tiến hành bàn giao Trần Văn T cùng hồ sơ và vật chứng cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 502/MT-PC09 ngày 05/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 (Hai) đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín hai đầu thu giữ của Trần Văn T (M1) là ma túy có tổng khối lượng 0,1500 gam loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng trong 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín hai đầu thu giữ của Nguyễn Văn T2 (M2) là ma túy có tổng khối lượng 0,1161 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh biển số 52Z2 - 8265 do ông Vũ Văn T đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2015, ông Thọ bán lại cho ông H nhưng không làm thủ tục sang tên. T2 khai mua lại của ông T3 nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Ngày 27/8/2021, T2 điều khiển xe này đến gặp T mua ma túy. Kết quả tra cứu tại Văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương xác định xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Xe mô tô hiệu Honda Vario màu đỏ đen biển số 83D1 - 249.09 do ông Nguyễn Minh M đứng tên đăng ký chủ sở hữu, ông M là bạn của Trần Văn T. Ngày 27/8/2021, ông M cho T mượn xe này để đi công việc. Việc T điều khiển xe này đi mua bán ma túy sử dụng ông M không biết. Ngày 14/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên trả lại xe cho ông M.

Cáo trạng số 48/CT-VKS.TU ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn T2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0.1998 gam ma túy còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, 01 hộp vỏ thuốc nhỏ mắt hiệu Efticol (loại 10ml).

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng;

+ Buộc bị cáo Trần Văn T nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu Sam sung màu xanh; 01 điện thoại hiệu Oppo màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu vàng biển số 52Z2 - 8265.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Cẩm T là tài sản chung vợ chồng nhưng bà T cho rằng giá trị xe không nhiều và đồng ý để Tòa án tịch thu xử lý theo quy định pháp luật nếu đây là phương tiện phạm tội. Bà T không có ý kiến gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng giữa tháng 7/2021 đến ngày 28/7/2021, tại khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Văn T có hành vi 02 lần mua bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho

Nguyễn Văn T2; ngoài ra bị cáo T còn bán ma túy cho một số người khác thu lợi 1.000.000 đồng và cất giấu 0,1500 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho các đối tượng nghiện. Ngày 28/7/2021, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi mua 0,1161 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện và độc hại, bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Trần Văn T khai nhận bán ma túy cho bị cáo T2 01 lần vào giữa tháng 7/2021 và những người khác thu lợi số tiền 1.000.000 đồng. Do đó, bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Trần Văn T là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn T2 là cao. Vì vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, để quyết định mức hình phạt phù hợp và thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát đối với bị cáo, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng áp dụng tình tiết phạm tội chưa đạt theo Điều 15 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, bị cáo phải chịu đầy đủ hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên là không có căn cứ xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 (Một) bì thư đã được niêm phong là vật chứng của vụ án và là chất cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 (Một) vỏ hộp thuốc nhỏ mắt hiệu

Efticol và 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 200.000 đồng bị cáo T thu được từ việc bán ma túy cho T2 và 1.000.000 đồng thu từ việc bán ma túy cho một số người khác là số tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung màu xanh và 01 (Một) điện thoại hiệu Oppo màu xanh của các bị cáo là phương tiện liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 52Z2 - 8265 do ông Vũ Văn Thọ đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2015, ông bán lại cho ông Hoàng nhưng không làm thủ tục sang tên. T2 khai mua lại của ông Tân nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Ngày 27/8/2021, T2 điều khiển xe này đến gặp T mua ma túy. Kết quả tra cứu tại Văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương xác định xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tại phiên toà bà Nguyễn Cẩm Tú trình bày đây là tài sản chung vợ chồng nhưng bà T cho rằng xe đã cũ, giá trị còn lại không đáng kể và đồng ý để Tòa án tịch thu xử lý theo quy định pháp luật nếu đây là phương tiện phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử tịch thu chiếc xe này để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vario màu đỏ đen biển số 83D1 - 249.09 do ông Nguyễn Minh M đứng tên đăng ký chủ sở hữu, ông M là bạn của Trần Văn T. Ngày 27/8/2021, ông M cho T mượn xe này để đi công việc. Việc T điều khiển xe này đi mua bán ma túy sử dụng ông M không biết. Ngày 14/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên trả lại xe cho ông M, là phù hợp.

[9] Đối với đối tượng tên H kết quả điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau, là phù hợp.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2021.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2022.

2. *Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 0.1998 gam ma túy còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, 01 hộp vỏ thuốc nhỏ mắt hiệu Efticol (loại 10ml).

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Trần Văn T nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu Sam sung màu xanh; 01 điện thoại hiệu Oppo màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu vàng biển số 52Z2 - 8265.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2021 và 10/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (03);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01) (để thi hành);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Lại